

Bản án số: 87/2020/HS-ST
Ngày 25-5-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Mỹ Trúc;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.
2. Ông Nguyễn Văn Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thuyền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2020/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2020 về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2020 đối với:

1. Bị cáo: **Trần Quốc S**, sinh năm 1979 tại tỉnh B; nơi thường trú: Khu phố T, phường V, thành phố A, tỉnh B; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C (Đã chết) và bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1950; có vợ tên Nguyễn Thị T, sinh năm 1980; có một con sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. Bị hại: Bà Đỗ Thị L, sinh năm 1961; địa chỉ: khu phố K, phường T, thị xã Tỉnh B (đã chết).

Người thừa kế quyền, nghĩa vụ của bị hại:

- 2.1. Ông Phạm Văn C, sinh năm 1960;
- 2.2. Bà Phạm Thị Kim T, sinh năm 1989;
- 2.3. Ông Phạm Quốc V, sinh năm 1986;

Cùng địa chỉ: khu phố K, phường T, thị xã T, tỉnh B.

Người đại diện hợp pháp của ông Phạm Văn C và bà Phạm Thị Kim T: Ông Phạm Quốc V (Văn bản ủy quyền ngày 25/12/2019). Có mặt

3. Bị đơn dân sự: Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1974; địa chỉ: Khu phố B, phường C, thành phố T, tỉnh B; Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

4. Người làm chứng: Võ Đình D. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quốc S có giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 11/9/2019 có giá trị đến ngày 11/9/2024. S được ông Nguyễn Ngọc H thuê làm tài xế lái xe tải.

Khoảng 06 giờ, ngày 11/11/2019, S điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 61C-361.07 đi từ thành phố T4, tỉnh B đến khu phố T1, phường T2, thị xã T, tỉnh B để chở cát. Sau khi lấy cát xong, S điều khiển xe trên đi từ phường T2 đến Khu Công nghiệp S thuộc thành phố T4 để giao. Khi đi đến đoạn đường Võ Thị S thuộc khu phố K, phường K, thị xã T, tỉnh B thì phương tiện tham gia giao thông ở đoạn đường này rất đông nên bị tắc đường. Lúc này, S dừng xe lại chờ khoảng 10 phút, cùng thời gian này bà Đỗ Thị L đi bộ và dẫn chiếc xe đạp lưu thông đi ngang qua đường theo hướng từ lề phải theo hướng lưu thông của S sang lề trái, khi bà L đi bộ và dẫn xe đạp đi ra đến đoạn gần giữa đường và sát với phần đầu bên trái xe do S điều khiển đang dừng. Lúc này, S nhìn thấy phía trước các phương tiện đã bắt đầu di chuyển nên S tiếp tục điều khiển xe di chuyển về phía trước nhưng không quan sát phía trước đầu xe nên phần đầu bên trái xe ô tô đã va chạm với bà L và xe đạp do bà L dẫn làm bà L cùng xe đạp ngã xuống đường và bị bánh xe bên trái của xe ô tô cán qua người và phần đầu dẫn đến tử vong.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T tiến hành tạm giữ:

- 01 xe ô tô tải, biển kiểm soát 61C-361.07.
- 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe 61C-361.07.
- 01 Giấy phép lái xe hạng C tên Trần Quốc S.
- 01 xe đạp màu tím.
- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe biển kiểm soát 61C-361.07.

Đối với 01 xe ô tô tải biển kiểm soát 61C-361.07, 01 Giấy chứng nhận kiểm định xe 61C-361.07, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe biển kiểm soát 61C-361.07, quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Ngọc H. Ngày 21/01/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã T đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 36 ngày 21/01/2020 và trả lại chiếc xe ô tô tải cùng giấy tờ kể trên cho ông Nguyễn Ngọc H.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường xác định như sau: Hiện trường vụ tai nạn là đoạn đường cong, mặt đường được trải nhựa và rộng 7 (Bảy) mét. Giữa mặt đường có vạch sơn nét đứt chia mặt đường thành hai chiều đường bằng nhau, mỗi chiều rộng 3m50. Hai bên đường có nhà dân và cây xanh nhưng không che khuất tầm nhìn của người tham gia giao thông.

Bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 893/GDPY ngày 13/11/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh B kết luận: Nguyên nhân tử vong của nạn nhân Đỗ Thị L là do đa chấn thương: Vỡ nát xương hộp sọ thành nhiều mảnh rời; Dập rách toàn bộ tổ chức não; Vỡ xương gò má hai bên, xương hàm trên dưới, xương sống mũi; Dập cột sống từ C1 đến C7.

Bản Cáo trạng số 102/CT-VKSTU ngày 06/5/2020 của VKSND thị xã Tân Uyên truy tố về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T, tỉnh B tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Sau tai nạn, bị cáo đã cùng chủ xe bồi thường cho gia đình bị hại; Bị hại cũng có một phần lỗi; Hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Quốc Sử từ 01 (Một năm) đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã cùng ông Nguyễn Ngọc H thỏa thuận và bồi thường cho gia đình bị hại Đỗ Thị L số tiền 250.000.000 đồng (Trong đó, bị cáo góp số tiền 50.000.000 đồng). Phía gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm. Do đó, không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điều 46 và 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu, nộp vào ngân sách nhà nước 01 xe đạp màu tím.

- Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng C số 740024001109 tên Trần Quốc S.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại – ông Phạm Quốc V trình bày:

- Về hình phạt: Không có yêu cầu gì về phần hình phạt đối với bị cáo.

- Về bồi thường thiệt hại: Không có yêu cầu.

- Về tài sản là chiếc xe đạp màu tím: Không yêu cầu nhận lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã T, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã T và Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra, truy tố là đúng thẩm quyền và đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Lời khai của bị cáo Trần Quốc S tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, thống nhất với nhau về quá trình thực hiện hành vi phạm tội cũng như sơ đồ hiện trường và vật chứng thu giữ trong vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Vào khoảng 09 giờ 00 ngày 11/11/2019, bị cáo Trần Quốc S có giấy phép lái xe hạng C điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 61C-361.07 lưu thông trên đường Võ Thị S khu phố K, phường T2, thị xã T, tỉnh Bình Dương theo hướng từ cây xăng N đi ngã ba Đ. Do thiếu chú ý quan sát nên điều khiển xe ô tô trên va chạm tại vị trí phần đầu bên trái xe ô tô với bà Đỗ Thị L đang dẫn xe đạp qua đường. Hậu quả làm bà Đỗ Thị L cùng chiếc xe đạp ngã xuống đường và bị bánh trước bên trái của xe ô tô trên cán qua người và đầu dẫn đến tử vong.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo trình bày: Trong lúc dừng xe do bị tắc đường, khoảng cách giữa xe ô tô tải biển kiểm soát 61C-361.07 do bị cáo điều khiển cách xe ô tô đi phía trước khoảng 01 (Một) mét. Khi thấy xe ô tô phía trước bắt đầu di chuyển thì bị cáo cũng điều khiển xe chạy di chuyển sau khi đã quan sát phía trước và các kính chiếu hậu hai bên (Không quan sát gương cầu lồi hình tròn được gắn bên phải phía trước đầu xe có chức năng quan sát toàn bộ trước đầu xe) nhưng không thấy gì. Còn phía trước đầu xe thì không quan sát được vì rơi vào điểm mù nên khi điều khiển xe đã gây ra tai nạn. Bị cáo thừa nhận do bị cáo thiếu chú ý quan sát nên gây ra tai nạn. Hành vi của bị cáo là vi phạm quy tắc giao thông đường bộ là không chú ý quan sát gây tai nạn giao thông được quy định tại điểm c, khoản 8 Điều 5 Nghị định số 46/2016/NĐ-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt và Khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ. Hành vi vi phạm Luật giao thông đường bộ của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe, thân thể của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tính cẩu thả, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác mà phạm tội. Do đó, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T truy tố bị cáo Trần Quốc S về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

Tuy nhiên, bị hại cũng có lỗi gây ra vụ tai nạn này. Bị hại đi bộ dẫn xe đạp đi ngang trước đầu xe ô tô trong lúc xe đang tạm dừng do tắc đường nhưng động cơ vẫn còn hoạt động. Hành vi đi qua đường của bị hại không đảm bảo an toàn được quy định tại Điều 32 Luật Giao thông đường bộ. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét tình tiết này để có mức hình phạt phù hợp với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã cùng với chủ xe bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; Bị hại có một phần lỗi; Bị cáo là lao động chính, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp. Không cần thiết cách ly bị cáo với xã hội cũng đủ răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận hỗ trợ số tiền 250.000.000 đồng (*Hai trăm năm mươi triệu đồng*), không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thấy:

- Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng C Số 740024001109 tên Trần Quốc S.

- Chiếc xe đạp màu tím không còn giá trị sử dụng và ông Phạm Quốc V không muốn nhận lại tài sản này nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 135; 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quốc S phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc S 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm. Thời hạn tính từ ngày tuyên án (Ngày 25/5/2020).

Giao bị cáo Trần Quốc S cho Ủy ban nhân dân phường V, thành phố T, tỉnh B giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng C Số 740024001109 tên Trần Quốc S.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 xe đạp màu tím.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh B).

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Quốc S phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị

đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B;
- VKSND tỉnh B;
- PV27, Công an tỉnh B;
- Sở Tư pháp tỉnh B;
- VKSND thị xã T;
- Công an thị xã T;
- Chi cục THADS thị xã T;
- UBND phường V, thành phố T
- A, tỉnh B.
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT; HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Thị Mỹ Trúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Anh Nguyễn Văn Thảo

Ngô Thị Mỹ Trúc

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- UBND phường Vĩnh Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT; HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Mỹ Trúc

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tổ tụng;
- Lưu: VT; HS.

Ngô Thị Mỹ Trúc